

## Bài 2: Xây dựng nhà ở

Trả lời câu hỏi giữa bài SGK Bài 2 Công nghệ 6 (Cánh diều)

**Câu hỏi mở đầu trang 11 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Ngôi nhà của gia đình em đã được xây dựng bằng các loại vật liệu nào?

**Lời giải:**

Ngôi nhà em đang ở được xây dựng bằng các loại vật liệu: gạch, xi măng, cát, đá, thép, kính, sơn, tôn, gỗ...

**Câu hỏi 1 trang 11 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Hãy quan sát và nêu tên các vật liệu xây dựng nhà ở trong Hình 2.1.



**Lời giải:**

Tên các loại vật liệu xây dựng nhà ở trong Hình 2.1 là:

### Hình Vật liệu

- a Cát
- b Đá
- c Xi măng
- d Tre, nứa

e	Sắt
g	Ngói
h	Gạch đỏ
i	Kính
k	Gỗ
m	Tấm tôn
n	Sơn tường

**Câu hỏi 2 trang 11 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Kể thêm các vật liệu xây dựng nhà ở khác.

**Lời giải:**

Các loại vật liệu xây dựng nhà ở khác là:

Cát vàng, cát đen, lá cọ, bùn, ...

**Câu hỏi 1 trang 12 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Ai là người thiết kế bản vẽ ngôi nhà?

**Lời giải:**

Người thiết kế bản vẽ ngôi nhà là: kiến trúc sư hoặc là chủ ngôi nhà.

**Câu hỏi 2 trang 12 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Vì sao phải dự tính chi phí xây dựng cho ngôi nhà?

**Lời giải:**

Cần phải dự tính chi phí xây dựng cho ngôi nhà vì:

- + Chủ động được chi phí thực hiện
- + Là cơ sở để lựa chọn nhà thầu thi công phù hợp để ký kết hợp đồng thi công xây dựng.
- + Kiểm soát được chủng loại vật liệu sử dụng, kiểm soát được chất lượng công trình và tiến độ thực hiện.

**Câu hỏi 1 trang 13 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Hãy nêu tên các trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân và các thiết bị xây dựng trong Hình 2.4 và Hình 2.5



**Lời giải:**

Tên các trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân và các thiết bị xây dựng trong Hình 2.4 và Hình 2.5 như sau:

- Trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân Hình 2.4:

Hình	Thiết bị bảo hộ cá nhân
a	Mũ
b	Áo
c	Quần
d	Giày
e	Kính
g	Áo khoác
h	Găng tay
i	Dây an toàn

- Các thiết bị xây dựng trong Hình 2.5 là:

**Hình Thiết bị xây dựng**

- a Máy khoan
- b Máy trộn bê tông
- c Máy cẩu

**Câu hỏi 2 trang 13 Công nghệ lớp 6 - Cảnh điều:** Trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân có lợi ích gì cho người lao động?

**Lời giải:**

Trang thiết bị bảo hộ lao động cá nhân có lợi cho người lao động là:

Việc trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động cho công nhân giúp cho công nhân tránh được những nguy hiểm cho bản thân giúp cho công việc được trôi chảy không bị gián đoạn ảnh hưởng đến quá trình sản xuất.

**Câu hỏi 3 trang 13 Công nghệ lớp 6 - Cảnh điều:** Em hãy mô tả đặc điểm của từng loại biển báo trong Hình 2.6

**Lời giải:**

Đặc điểm của từng loại biển báo trong hình 2.6 là:

**Biển báo      Mô tả đặc điểm**

**Biển báo cấm**      Thường có dạng hình tròn, viền đỏ, nền trắng, hình vẽ màu đen. ... Hầu hết các biển đều có viền đỏ, nền màu trắng, trên nền có hình vẽ màu đen đặc trưng cho điều cấm.

**Biển báo hiệu nguy hiểm**      Thường có dạng hình tam giác đều, nền màu vàng, trên có hình vẽ màu đen mô tả sự việc báo hiệu nhằm báo cho người sử dụng đường biết trước tính chất các sự nguy hiểm trên đường để có biện pháp phòng ngừa, xử trí.

**Biển báo bắt buộc thực hiện**      Hình tròn, có hình mô phỏng và nội dung kèm theo yêu cầu người thấy thực hiện

**Biển báo chỉ dẫn**      Thường có hình chữ nhật trên nền xanh lá cây, xanh lam nhạt hoặc màu đỏ. Trên biển báo có ghi những điều nhắc nhở hoặc hướng dẫn những người làm việc trên công trường thực hiện tốt các biện pháp về an toàn lao động.

**Câu hỏi 4 trang 13 Công nghệ lớp 6 - Cảnh điều:** Em sẽ làm gì và không được làm gì khi gặp các biển báo này?

**Lời giải:**

Khi gặp các biển báo này, em sẽ thực hiện như sau:

<b>Biển báo</b>	<b>Mô tả đặc điểm</b>
Biển báo cấm	Tránh xa khu vực cấm, không mở điện
Biển báo hiệu nguy hiểm	Tránh xa, không sờ mó vào khu vực cảnh báo
Biển báo bắt buộc thực hiện	Đeo dây an toàn, chấp hành và thực hiện đầy đủ.
Biển báo nhắc nhở và chỉ dẫn	Gặp biển báo nhắc nhở và chỉ dẫn: chú ý quan sát thực hiện đúng quy định.

**Giải luyện tập & vận dụng Bài 2 Công nghệ lớp 6 (Cánh diều)**

**Luyện tập và Vận dụng 1 trang 11 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Kể tên các vật liệu chính để xây dựng nhà ở nông thôn, nhà ở đô thị và nhà ở các khu vực đặc thù.

**Lời giải:**

Vật liệu chính để xây dựng nhà ở:

+ Xây dựng nhà ở nông thôn là: cát, đá, xi măng, gạch đỏ, ngói, gỗ, tấm tôn, sơn...

+ Xây dựng nhà ở thành thị là: gạch đỏ, cát, đá, xi măng, kính, sơn, mái tôn (có hoặc không)...

**Luyện tập và Vận dụng 2 trang 12 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Quan sát và gọi tên các công việc trong xây dựng phần thô ở Hình 2.3



Hình 2.3. Các công việc xây dựng phần thô của ngôi nhà

**Lời giải:**

Tên các công việc trong xây dựng phần thô ở Hình 2.3 như sau:

**Hình Công việc**

- a Làm móng
- b Dựng khung chịu lực
- c Xây tường
- d Làm mái
- e Lắp đặt điện nước

**Luyện tập và Vận dụng 3 trang 12 Công nghệ lớp 6 - Cánh diều:** Hãy nêu các bước xây dựng kiểu nhà ở phổ biến tại địa phương em?

**Lời giải:**

Các bước xây dựng nhà ở phổ biến ở địa phương em là:

- Bước 1. Chuẩn bị:

+ Thiết kế bản vẽ ngôi nhà và dự tính chi phí xây dựng.

+ Bố trí người xây dựng

- Bước 2. Xây dựng phần thô

+ Làm móng

+ Dựng trụ

+ Xây tường

+ Làm mái (lợp ngói hoặc đổ mái bằng bê tông)

+ Lắp đặt hệ thống điện nước bên trong ngôi nhà

- Bước 3. Hoàn thiện

+ Trát tường

+ Lát nền, làm cầu thang

+ Sơn trong và ngoài nhà.

+ Lắp đặt thiết bị điện, nước, vệ sinh

**Luyện tập và Vận dụng 4 trang 14 Công nghệ lớp 6 - Cảnh điều:** Người công nhân A đang đi kiểm tra giàn giáo trước khi thi công mái nhà. Quan sát Hình 2.7 và cho biết người công nhân này đã đảm bảo an toàn lao động cho bản thân hay chưa? Giải thích vì sao?



**Lời giải:**

- Quan sát hình 2.7 em thấy, người công nhân này chưa đảm bảo an toàn lao động cho bản thân.
- Giải thích: vì anh ấy chưa mặc đầy đủ các thiết bị bảo hộ cho người lao động. Cụ thể, thiết bị quan trọng nhất là dây an toàn anh ấy không mang.